

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHI LĂNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2018/HS-ST  
Ngày 26-7-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Thế Khuynh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Thụy.

Bà Phùng Thị Thanh Hòa.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn A, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1963 tại xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Thôn M, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 04/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn N; con bà: Lương Thị I; vợ; Lưu Thị O; con: Có 03 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/3/2018. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Chu Bích H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

**- Bị hại:** Ông Lưu Văn E, sinh năm 1962; nơi đăng ký thường trú: Thôn G, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

**- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:**

Bà Ngô Thị Thanh B – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

**- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:**

Bà Đàm Thị T, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6/2016, Đặng Văn A cùng các hộ gia đình Lưu Văn X, Lưu Văn Y, Nguyễn Văn Z, Lưu Văn U, Lường Văn H, Đảng Văn K đều trú tại xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đóng góp tiền và công sức xây dựng cây cầu bê tông bắc qua nương nước đi từ đường liên thôn vào khu vực S thuộc thôn G, xã V để phục vụ việc đi lại. Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 24/10/2017 Đặng Văn A từ nhà nhìn thấy Lưu Văn E cùng vợ là Đảng Thị T thu hái quả Sở về tập kết tại đường mòn thuộc khu vực S chuẩn bị cho lên xe mô tô chở về. Do gia đình Lưu Văn E không đóng góp tiền xây dựng cây cầu mà chở hàng nặng đi qua cầu, nên Đặng Văn A đã mang theo 01 (một) con dao quắm có tra cán gỗ dài 56cm (cả cán) và 01 (một) đoạn dây xích đi đến chỗ E đang để xe mô tô vừa nói ngăn cản không cho đi, vừa dùng dao chém 01 (một) phát xuống bao quả Sở của E để cạnh đó làm bao rách. Thấy vậy, E đi bộ theo đường mòn về hướng G, còn E bỏ đoạn dây xích, tay trái cầm dao quắm đi theo sau E. Khi đi cách xe mô tô khoảng 10 mét, thấy một số cây củi đặt bên trái đường, E đã rút lấy 01 (một) cây củi gỗ dài 3,10 mét, đường kính khoảng 4 - 5cm quay lại phía sau, đứng cách A khoảng 2,5 mét đến 03 mét dùng hai tay cầm một đầu cây giơ lên đánh 01 phát từ trên xuống dưới, từ trái qua phải về phía A, A giơ tay trái đang cầm dao lên đỡ, tay phải túm, giữ lấy đầu cây sau đó cả hai giằng co với nhau, A dùng tay trái đang cầm dao giơ lên chém nhiều lần về phía hai tay E đang cầm đầu cây nhưng không trúng. Sau đó cả hai tiến lại gần nhau cách khoảng 01 mét, E giật lấy được cây, A đã dùng tay trái đang cầm dao giơ lên chém từ phải qua trái, từ trên xuống dưới về phía E lúc này hai tay của E đang cầm đầu cây giơ lên ngang mặt để đỡ thì bị dao chém trúng vào mặt sau bàn tay phải bị thương. Hai bên tiếp tục giằng co, xô đẩy thì Đảng Thị T vào can ngăn làm A ngã xuống đất, dao rơi ra khỏi tay, sự việc mới dừng lại. Lưu Văn E được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn từ ngày 24/10/2017 đến ngày 02/11/2017 thì ra viện. Trong khi xảy ra xô xát, Đặng Văn A bị đầu cây củi va quệt trúng cẳng tay trái bị sây xước, chảy máu nhưng do vết thương nhẹ, Đặng Văn A không đến các cơ sở y tế để điều trị.

Ngày 24/10/2017 Công an huyện Chi Lăng thu giữ vật chứng, gồm: 01 (một) con dao quắm (có tra cán gỗ) dài 56 cm, lưỡi dao dài 41 cm, chỗ rộng nhất 5 cm, cán gỗ dài 15 cm; 01 (một) que củi dài 3,10 mét, đường kính lớn nhất 5 cm, cây cong khúc khuỷu.

Tại bản kết luận giám định số 292/2017/TgT ngày 30/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lưu Văn E như sau: Sẹo mặt sau ngón II tay phải và sẹo mặt sau liên đốt 1 ngón III tay phải, tỷ lệ: 03%; vỡ đốt 2, gãy đốt 3 ngón II bàn tay phải, cứng khớp liên đốt 2,3 ngón II, hiện tại đang đóng đinh nội tủy, tỷ lệ: 11%;

Tổng tỷ lệ cộng lùi là 14%.

Đối với đoạn dây xích, ngày 24/10/2017 Đặng Văn A đem theo mục đích để xích xe mô tô của Lưu Văn E nhưng chưa thực hiện được, khi xảy ra xô xát Đặng Văn A bỏ lại dây xích không rõ ở đâu, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 21/5/2018 Lưu Văn E có đơn yêu cầu Đặng Văn A bồi thường thiệt hại về sức khỏe tổng số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi năm triệu đồng), Trước khi mở phiên tòa bị cáo Đặng Văn A và bị hại Lưu Văn E đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm, theo thỏa thuận bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng cộng các khoản là 20.000.000đ. (hai mươi triệu đồng), bị hại chấp nhận và cam kết không yêu cầu thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với vết thương của Đặng Văn A, do bị cáo không đến cơ sở y tế để điều trị, đồng thời không có yêu cầu, đề nghị gì.

Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đặng Văn A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn A cho rằng mình không cố ý gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo thừa nhận có được dùng dao để đỡ và dùng dao chém về phía tay bị hại, bị cáo đã khai nhận hành vi cố ý gây thương tích và toàn bộ nội dung vụ án.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đề nghị ghi nhận thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo với bị hại. Về vật chứng: Áp dụng: Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao quắm có tra cán gỗ.và 01 (một) que củi dài 3,10 mét.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhưng có đề nghị: Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo ở mức thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát, cho hưởng án treo vì bị cáo Đặng Văn A có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có đủ điều kiện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên, không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24/10/2017, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định bị cáo Đặng Văn A thực hiện hành vi như sau:

[3] Khoảng 17 giờ ngày 24/10/2017 tại đường mòn thuộc khu vực S, thôn G, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đặng Văn A có hành vi dùng dao quắm chém vào bàn tay phải của Lưu Văn E gây thương tích, tỷ lệ tổn thương là 14%.

[4] Bị cáo Đặng Văn A cho rằng mình không cố ý gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo thừa nhận việc dùng dao quắm chém về phía bị hại có thể gây thương tích, tuy không mong muốn nhưng bị cáo vẫn có ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra và thực tế là hậu quả đã xảy ra, theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Bộ luật Hình sự năm 1999 (có hiệu lực tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội), hành vi này được coi là cố ý phạm tội.

[5] Bị cáo Đặng Văn A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy có đủ khả năng để nhận thức việc sử dụng dao, là loại hung khí nguy hiểm để thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác với lỗi cố ý là vi phạm pháp luật nhưng vì bức tức, bị cáo vẫn thực hiện, gây thương tích cho 01 người, với tỷ lệ thương tích đến 14%. Căn cứ kết quả điều tra, ngày 09/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã ra quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can theo Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2018 (theo hướng có lợi cho bị cáo). Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Đặng Văn A phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người, là một trong những quyền quan trọng được pháp luật bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến an

ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo bằng pháp luật hình sự, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Về tính chất, mức độ: Bị cáo đã chủ động mang theo công cụ để ngăn cản không cho bị hại vận chuyển hàng nặng qua cầu nhưng khi ngăn cản bị cáo đã thiếu kiềm chế, đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm để thực hiện tội phạm. Về nhân thân: Bị cáo Đặng Văn A là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo công khai xin lỗi bị hại tại phiên tòa đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong vụ án này bị hại cũng có lỗi nên bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo ở mức thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát là chưa phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội nên không chấp nhận còn về đề nghị cho hưởng án treo là có căn cứ cần chấp nhận.

[10] Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận ra lỗi của mình, đã tích cực bồi thường thiệt hại.

[12] Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy Đặng Văn A là người dân lao động, làm ăn lương thiện, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành công dân tốt, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật. Đề nghị của Kiểm sát viên, của người bào chữa, của bị hại tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[13] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Đặng Văn A và bị hại Lưu Văn E đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm, theo thỏa thuận bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng cộng các khoản là 20.000.000đ. (hai mươi triệu đồng), bị hại chấp nhận và cam kết không yêu cầu thêm.

[14] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quả; 01 que củi là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng.

[15] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn A phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1, 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn A 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/7/2018.. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Giao bị cáo Đặng Văn A cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đặng Văn A có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

**Về xử lý vật chứng:** Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao quắm có tra cán gỗ; 01 (một) que củi dài 3,10 mét (Vật chứng đang lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 02/7/2018).

**Về án phí:** Bị cáo Đặng Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Công an huyện Chi Lăng;
- CCTHA dân sự huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( Đã ký)

**Hoàng Thế Khuynh**